**HỆ THỐNG TOÀN BỘ VĂN BẢN PHÁP LUẬT VỀ LĨNH VỰC KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN NĂM 2018**

|  |  |
| --- | --- |
| **Loại văn bản** | **Số, ký hiệu văn bản** |
| **Luật** | 1. Luật kế toán 2015
 |
| 1. Luật Kiểm toán nhà nước 2015
 |
| 1. Luật kiểm toán độc lập 2011
 |
| **Văn bản hợp nhất** | 1. Văn bản hợp nhất 11/VBHN-BTC 2018 thi hành Nghị định 51/2010/NĐ-CP hóa đơn cung ứng dịch vụ
 |
| 1. Văn bản hợp nhất 05/VBHN-NHNN 2018 quyết định Hệ thống tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng
 |
| 1. Văn bản hợp nhất 08/VBHN-BCT thông tư đào tạo chứng chỉ quản lý kiểm toán viên năng lượng 2017
 |
| 1. Văn bản hợp nhất 11/VBHN-VPQH năm 2015 hợp nhất Luật kiểm toán độc lập
 |
| 1. Văn bản hợp nhất 17/VBHN-BTC 2015 hợp nhất Thông tư hướng dẫn hóa đơn bán hàng cung ứng dịch vụ
 |
| 1. Văn bản hợp nhất 02/VBHN-NHNN 2015 Ban hành Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng
 |
| 1. Văn bản hợp nhất 07/VBHN-NHNN 2014 Quyết định hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng
 |
| **Nghị quyết** | 1. Nghị quyết 325/2016/UBTVQH14 chế độ cán bộ công chức Kiểm toán Nhà nước
 |
| 1. Nghị quyết 119/2016/QH13 miễn nhiệm chức vụ Tổng Kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Nghị quyết 62/NQ-CP 2014 thừa nhận lẫn nhau dịch vụ kế toán kiểm toán Asean
 |
| 1. Nghị quyết 42/2013/QH13 miễn nhiệm chức vụ Tổng Kiểm toán Nhà nước
 |
| 1. Nghị quyết 927/2010/UBTVQH12 chiến lược phát triển kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Nghị quyết 1123/NQ-UBTVQH11 thành lập thêm 4 đơn vị kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Nghị quyết số 1124/NQ-UBTVQH11 về việc giao chỉ tiêu biên chế tăng thêm năm 2007 – 2008 cho kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Nghị quyết 916/2005/NQ-UBTVQH11 cơ cấu tổ chức kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐND quy định mức trích từ khoản thu phát hiện qua thanh tra Quảng Nam
 |
| **Nghị định** | 1. Nghị định 66/2018/NĐ-CP chế độ ưu tiên đối với công chức viên chức của Kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Nghị định 41/2018/NĐ-CP xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán kiểm toán độc lập
 |
| 1. Nghị định 174/2016/NĐ-CP hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật kế toán
 |
| 1. Nghị định 84/2016/NĐ-CP tiêu chuẩn điều kiện được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng
 |
| 1. Nghị định 04/2014/NĐ-CP sửa đổi NĐ 51/2010 hóa đơn bán hàng hóa cung ứng dịch vụ
 |
| 1. Nghị định 17/2012/NĐ-CP hướng dẫn Luật kiểm toán độc lập
 |
| 1. Nghị định 34/2011/NĐ-CP quy định xử lý kỷ luật công chức
 |
| 1. Nghị định 16/2011/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 105/2004/NĐ-CP kiểm toán độc lập
 |
| 1. Nghị định 51/2010/NĐ-CP hóa đơn bán hàng hóa cung ứng dịch vụ
 |
| 1. Nghị định 30/2009/NĐ-CP kiểm toán độc lập sửa đổi Nghị định 105/2004/NĐ-CP
 |
| 1. Nghị định 91/2008/NĐ-CP công khai kết quả kiểm toán thực hiện kết luận kiến nghị của KTNN
 |
| 1. Nghị định 105/2004/NĐ-CP kiểm toán độc lập
 |
| 1. Nghị định 93/2003/NĐ-CP chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức Kiểm toán Nhà nước
 |
| **Thông tư** | 1. Thông tư 04/2018/TT-BNV hướng dẫn thẩm quyền thủ tục bổ nhiệm kế toán trưởng
 |
| 1. Thông tư 23/2018/TT-BTC kế toán chứng quyền có bảo đảm công ty chứng khoán là tổ chức phát hành
 |
| 1. Thông tư 22/2017/TT-NHNN sửa đổi Chế độ báo cáo tài chính đối với các Tổ chức tín dụng
 |
| 1. Thông tư 107/2017/TT-BTC Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp
 |
| 1. Thông tư 91/2017/TT-BTC quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên
 |
| 1. Thông tư 77/2017/TT-BTC Chế độ kế toán Ngân sách nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước
 |
| 1. Thông tư 37/2017/TT-BTC sửa đổi Thông tư 39/2014/TT-BTC 206/2015/TT-BTC hóa đơn thuế
 |
| 1. Thông tư 28/2017/TT-BTC sửa đổi Thông tư 45/2013/TT-BTC 147/2016/TT-BTC hướng dẫn trích khấu hao tài sản cố định
 |
| 1. Thông tư 24/2017/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
 |
| 1. Thông tư 334/2016/TT-BTC sửa đổi thay thế phụ lục 02 04 TT 210/2014/TT-BTC hướng dẫn kế toán công ty chứng khoán
 |
| 1. Thông tư 317/2016/TT-BTC hướng dẫn kế toán áp dụng đối với Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam
 |
| 1. Thông tư 297/2016/TT-BTC cấp quản lý và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán
 |
| 1. Thông tư 292/2016/TT-BTC cập nhật kiến thức hàng năm cho kế toán viên người đăng ký nghề dịch vụ kế toán
 |
| 1. Thông tư 296/2016/TT-BTC hướng dẫn cấp thu hồi quản lý GCN đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán
 |
| 1. Thông tư 271/2016/TT-BTC mức thu phí thẩm định cấp GCN đăng ký hành nghề GCN đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán kiểm toán
 |
| 1. Thông tư 176/2016/TT-BTC sửa đổi Thông tư 10/2014/TT-BTC xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn
 |
| 1. Thông tư 133/2016/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa
 |
| 1. Thông tư 57/2016/TT-BTC thu nộp, hạch toán đóng góp vào Quỹ viễn thông
 |
| 1. Thông tư 53/2016/TT-BTC sửa đổi Thông tư 200/2014/TT-BTC chế độ kế toán doanh nghiệp
 |
| 1. Thông tư 209/2015/TT-BTC kế toán đối với Quỹ đầu tư phát triển địa phương 2016
 |
| 1. Thông tư 181/2015/TT-BTC Chế độ kế toán áp dụng đối với Quỹ Hoán đổi danh mục
 |
| 1. Thông tư 177/2015/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
 |
| 1. Thông tư 174/2015/TT-BTC hướng dẫn kế toán nghiệp vụ thuế và thu khác đối với hàng hóa XNK
 |
| 1. Thông tư 19/2015/TT-NHNN quy định Hệ thống tài khoản kế toán NHNN
 |
| 1. Thông tư 75/2015/TT-BTC sửa đổi thông tư 200/2015/TT-BTC Chế độ kế toán doanh nghiệp
 |
| 1. Thông tư 66/2015/TT-BTC chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ đảm bảo
 |
| 1. Thông tư 70/2015/TT-BTC về Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán.
 |
| 1. Thông tư 68/2015/TT-BTC các chuẩn mực Việt Nam về dịch vụ liên quan
 |
| 1. Thông tư 67/2015/TT-BTC Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam kiểm toán báo cáo dự án hoàn thành
 |
| 1. Thông tư 56/2015/TT-BTC sửa đổi Thông tư 150/2012/TT-BTC hướng dẫn cập nhật kiến thức kiểm toán viên
 |
| 1. Thông tư 26/2015/TT-BTC hướng dẫn mới thuế giá trị gia tăng quản lý thuế hóa đơn
 |
| 1. Thông tư 49/2014/TT-NHNN chế độ báo cáo tài chính Hệ thống tài khoản kế toán tổ chức tín dụng
 |
| 1. Thông tư 210/2014/TT-BTC kế toán áp dụng với Công ty chứng khoán
 |
| 1. Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp
 |
| 1. Thông tư số 202/2014/TT-BTC hướng dẫn phương pháp lập trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất
 |
| 1. Thông tư 42/2014/TT-NHNN Chế độ kế toán Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam
 |
| 1. Thông tư 199/2014/TT-BTC kế toán áp dụng doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ doanh nghiệp tái bảo hiểm
 |
| 1. Thông tư 170/2014/TT-BTC hướng dẫn kế toán áp dụng cho Quỹ Tích luỹ trả nợ
 |
| 1. Thông tư 157/2014/TT-BTC kiểm soát chất lượng dịch vụ kiểm toán
 |
| 1. Thông tư 142/2014/TT-BTC hướng dẫn kế toán dự trữ quốc gia
 |
| 1. Thông tư 123/2014/TT-BTC hướng dẫn vận hành khai thác Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách Kho bạc TABMIS
 |
| 1. Thông tư 107/2014/TT-BTC hướng dẫn kế toán áp dụng cho Người điều hành dầu khí
 |
| 1. Thông tư 98/2014/TT-BTC hướng dẫn kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
 |
| 1. Thông tư 61/2014/TT-BTC hướng dẫn đăng ký sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước
 |
| 1. Thông tư 45/2014/TT-BTC thu nộp quản lý hạch toán Quỹ phòng chống tác hại của thuốc lá
 |
| 1. Thông tư 39/2014/TT-BTC hướng dẫn 51/2010/NĐ-CP 04/2014/NĐ-CP hóa đơn bán hàng hóa dịch vụ
 |
| 1. Thông tư 10/2014/TT-NHNN sửa đổi Hệ thống tài khoản kế toán Tổ chức tín dụng Quyết định 479/2004/QĐ-NHNN
 |
| 1. Thông tư 10/2014/TT-BTC hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính hóa đơn
 |
| 1. Thông tư 38/2013/TT-NHNN dịch chứng từ kế toán bằng tiếng nước ngoài ghi sổ kế toán
 |
| 1. Thông tư 183/2013/TT-BTC kiểm toán độc lập đơn vị có lợi ích công chúng
 |
| 1. Thông tư 89/2013/TT-BTC sửa đổi thông tư 228/2009/TT-BTC hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hoá, công trình xây lắp tại doanh nghiệp
 |
| 1. Thông tư 02/2013/TT-TTCP soạn thảo thẩm định ban hành văn bản quy phạm pháp luật
 |
| 1. Thông tư 232/2012/TT-BTC hướng dẫn kế toán áp dụng đối với doanh nghiệp bảo hiểm
 |
| 1. Thông tư 214/2012/TT-BTC hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam
 |
| 1. Thông tư 203/2012/TT-BTC trình tự thủ tục cấp quản lý sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán
 |
| 1. Thông tư 202/2012/TT-BTC hướng dẫn đăng ký quản lý công khai danh sách kiểm toán kiểm toán viên hành nghề kiểm toán
 |
| 1. Thông tư 195/2012/TT-BTC hướng dẫn kế toán áp dụng cho đơn vị chủ đầu tư
 |
| 1. Thông tư 198/2012/TT-BTC Chế độ kế toán áp dụng đối với Quỹ mở
 |
| 1. Thông tư 150/2012/TT-BTC hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kiểm toán viên đăng ký hành nghề kiểm toán
 |
| 1. Thông tư 16/2012/TT-BTC in phát hành quản lý và sử dụng hoá đơn bán hàng dự trữ quốc gia
 |
| 1. Thông tư 199/2011/TT-BTC bồi dưỡng và cấp chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng
 |
| 1. Thông tư 44/2011/TT-NHNN hệ thống kiểm soát và kiểm toán nội bộ của TCTD, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài
 |
| 1. Thông tư 39/2011/TT-NHNN kiểm toán độc lập tổ chức tín dụng, chi nhành ngân hàng nước ngoài
 |
| 1. Thông tư 175/2011/TT-BTC hướng dẫn kế toán áp dụng Doanh nghiệp môi giới bảo hiểm
 |
| 1. Thông tư 146/2011/TT-BTC hướng dẫn sửa đổi chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã
 |
| 1. Thông tư 125/2011/TT-BTC hướng dẫn kế toán áp dụng Công ty quản lý Quỹ
 |
| 1. Thông tư 16/2011/TT-NHNN quy định về kiểm soát, kiểm toán nội bộ do Ngân hàng Nhà nước
 |
| 1. Thông tư 32/2011/TT-BTC hướng dẫn về khởi tạo, phát hành sử dụng hoá đơn điện tử bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ
 |
| 1. Thông tư 191/2010/TT-BTC hướng dẫn việc quản lý, sử dụng hoá đơn vận tải hành khách bằng xe ô tô
 |
| 1. Thông tư 174/2010/TT-BTC sửa đổi chế độ kế toán Quỹ dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam
 |
| 1. Thông tư 152/2010/TT-BTC hướng dẫn kế toán áp dụng Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam
 |
| 1. Thông tư 09/2010/TT-BNV tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ
 |
| 1. Thông tư 96/2010/TT-BTC hướng dẫn phục hồi, xử lý tài liệu kế toán bị mất hoặc bị huỷ hoại do các nguyên nhân khách quan
 |
| 1. Thông tư 91/2010/TT-BTC hướng dẫn kế toán nghiệp vụ thi hành án dân sự
 |
| 1. Thông tư 11/2010/TT-NHNN bãi bỏ Chỉ thị 04/2003/CT-NHNN tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ Ngân hàng Nhà nước
 |
| 1. Thông tư 37/2010/TT-BTC hướng dẫn phát hành, sử dụng, quản lý chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân tự in trên máy tính
 |
| 1. Thông tư 243/2009/TT-BTC hướng dẫn kế toán áp dụng cho Quỹ phát triển khoa học công nghệ quốc gia
 |
| 1. Thông tư 228/2009/TT-BTC hướng dẫn chế độ trích lập sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp tại doanh nghiệp
 |
| 1. Thông tư 168/2009/TT-BTC kế toán công ty xổ số kiến thiết
 |
| 1. Thông tư 106/2008/TT-BTC hướng dẫn kế toán khi chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần
 |
| 1. Thông tư 161/2007/TT-BTC thực hiện 16 chuẩn mực kế toán theo Quyết định 149/2001/QĐ-BTC, Quyết định 165/2002/QĐ-BTC, Quyết định 234/2003/QĐ-BTC
 |
| 1. Thông tư 140/2007/TT-BTC hướng dẫn kế toán áp dụng cơ sở ngoài công lập
 |
| 1. Thông tư 132/2007/TT-BTC hướng dẫn kế toán áp dụng Sở Giao dịch chứng khoán
 |
| 1. Thông tư 77/2007/TT-BTC hướng dẫn kế toán áp dụng Quỹ Vì người nghèo
 |
| 1. Thông tư 60/2006/TT-BTC hướng dẫn tiêu chuẩn điều kiện thành lập hoạt động doanh nghiệp kiểm toán
 |
| 1. Thông tư 53/2006/TT-BTC hướng dẫn áp dụng kế toán quản trị doanh nghiệp
 |
| 1. Thông tư 20/2006/TT-BTC hướng dẫn kế toán thực hiện sáu chuẩn mực kế toán theo Quyết định 12/2005/QĐ-BTC
 |
| 1. Thông tư 21/2006/TT-BTC hướng dẫn kế toán thực hiện 4 chuẩn mực kế toán theo Quyết định 100/2005/QĐ-BTC
 |
| 1. Thông tư 110/2005/TT-BTC hướng dẫn chế độ hạch toán,thu nộp khoản đóng góp quỹ dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam
 |
| 1. Thông tư 64/2004/TT-BTC Kiểm toán độc lập hướng dẫn thực hiện Nghị định 105/2004/NĐ-CP
 |
| 1. Thông tư 43/2004/TT-BTC hướng dẫn xử lý lỗ phát sinh thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp thời điểm DNNN chính thức chuyển thành công ty cổ phần
 |
| 1. Thông tư 03/2004/TT-BTC hướng dẫn kế toán đơn vị hành chính sự nghiệp thực hiện Luật Ngân sách nhà nước khoán chi hành chính
 |
| 1. Thông tư 121/2002/TT-BTC hướng dẫn kế toán đơn vị sự nghiệp có thu
 |
| 1. Thông tư 22/2002/TT-BTC hướng dẫn xử lý tài chính và hạch toán
 |
| 1. Thông tư 08/2001/TT-BTC hướng dẫn kế toán hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu uỷ thác
 |
| 1. Thông tư 98/2001/TT-BTC hướng dẫn kế toán phí xăng dầu
 |
| 1. Thông tư 05/2000/TT-BTC sửa đổi thông tư 146/1998/TT-BTC về tính thuế và kê khai, nộp thuế GTGT đối với ngành điện
 |
| 1. Thông tư 100/1999/TT-BTC kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đại lý sổ số kiến thiết và việc sử dụng hoá đơn, chứng từ đối với hoạt động kinh doanh xổ số kiến thiết
 |
| 1. Thông tư 191/1998/TT-BTC hướng dẫn kế toán thuế giá trị gia tăng hoạt động xây dựng cơ bản, sản xuất, chế biến sản phẩm nông, lâm, ngư nghiệp
 |
| 1. Thông tư 184/1998/TT-BTC hướng dẫn kế toán vật tư hàng hoá tồn kho giá trị khối lượng SCL XDCB hoàn thành thời điểm cuối năm của các đơn vị HCSN
 |
| 1. Thông tư 185/1998/TT-BTC hướng dẫn kế toán thuế giá trị gia tăng thuế thu nhập doanh nghiệp đơn vị HCSN
 |
| 1. Thông tư 181/1998/TT-BTC hướng dẫn kế toán thuế giá trị gia tăng hoạt động dịch vụ bưu chính viễn thông
 |
| 1. Thông tư 178/1998/TT-BTC hướng dẫn kế toán thuế giá trị gia tăng áp dụng Tổng công ty điện lực Việt Nam
 |
| 1. Thông tư 171/1998/TT-BTC hướng dẫn kiểm toán nội bộ tại doanh nghiệp Nhà nước
 |
| 1. Thông tư 165/1998/TT-BTC hướng dẫn phương pháp hạch toán kế toán kết quả kiểm kê đánh giá tài sản cố định khu vực HCSN
 |
| 1. Thông tư 146/1998/TT-BTC hướng dẫn tính thuế kê khai, nộp thuế GTGT ngành điện
 |
| 1. Thông tư 87/1998/TT-BTC lập, gửi báo cáo tài chính tình hình hoạt động ngân hàng thương mại
 |
| 1. Thông tư 81-TC/CĐKT hướng dẫn chuyển sổ khi áp dụng tài khoản kế toán doanh nghiệp
 |
| 1. Thông tư 413KTNN/ĐB đối tượng nội dung Kiểm toán Nhà nước Bộ Quốc phòng
 |
| 1. Thông tư 82-TC/TCT thuế sử dụng đất nông nghiệp vượt quá hạn mức hướng dẫn Nghị định 84/CP
 |
| 1. Thông tư 61-TC/TCT hướng dẫn lập hoá đơn chứng từ khi mua bán hàng cung ứng dịch vụ thu tiền
 |
| 1. Thông tư 28-TC/ĐT quy định chế độ quyết toán vốn đầu tư khi công trình XDCB hoàn thành
 |
| 1. Thông tư 61-BTC/TCT chế độ chứng từ thuế hàng hoá vận chuyển trên đường
 |
| **Thông tư liên tịch** | 1. Thông tư 64/2015/TTLT-BTC-BCT-BCA-BQP chế độ hóa đơn chứng từ hàng hóa nhập khẩu lưu thông trên thị trường
 |
| 1. Thông tư 10/2013/TTLT-BTP-BCA-TANDTC-VKSNDTC-BTC hướng dẫn Bộ luật hình sự về các tội phạm trong lĩnh vực thuế, tài chính - kế toán và chứng khoán
 |
| 1. Thông tư 01/2007/TTLT-BNV-BTC chế độ tiền lương đối với cán bộ công chức viên chức kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Thông tư 13/2005/TTLT-BTC-BLĐTBXH tiêu chuẩn điều kiện thủ tục bổ nhiệm bãi miễn xếp lương kế toán trưởng phụ trách kế toán trong các tổ chức hoạt động kinh doanh
 |
| 1. Thông tư 56/2000/TTLT-BTC-BGTVT hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với DNNN hoạt động công ích ngành đăng kiểm
 |
| **Quyết định** | 1. Quyết định 1290/QĐ-KTNN 2018 kiểm toán Chương trình phát triển kinh tế xã hội các vùng
 |
| 1. Quyết định 908/QĐ-KTNN 2018 Đề cương kiểm toán quản lý vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài giai đoạn 2015-2017
 |
| 1. Quyết định 829/QĐ-TCT 2018 quy định Quy trình bán lẻ cấp lẻ hóa đơn
 |
| 1. Quyết định 526/QĐ-BTC 2018 mở rộng thí điểm sử dụng hóa đơn điện tử có mã xác thực cơ quan thuế
 |
| 1. Quyết định 286/QĐ-BTC 2018 công bố thủ tục kế toán kiểm toán Bộ Tài chính
 |
| 1. Quyết định 185/QĐ-BTC 2018 cơ cấu của Cục Quản lý giám sát kế toán kiểm toán
 |
| 1. Quyết định 1785/QĐ-KTNN 2017 kế hoạch kiểm toán 2018
 |
| 1. Quyết định 1815/QĐ-KTNN 2017 nhiệm vụ quyền hạn tổ chức Trung tâm Tin học
 |
| 1. Quyết định 1766/QĐ-KTNN 2017 đánh giá phân loại người lao động của Kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Quyết định 1759/QĐ-KTNN 2017 phân công nhiệm vụ phó Tổng Kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Quyết định 11/2017/QĐ-KTNN kiểm toán các tổ chức tài chính ngân hàng
 |
| 1. Quyết định 10/2017/QĐ-KTNN ban hành Quy trình kiểm toán doanh nghiệp
 |
| 1. Quyết định 1522/QĐ-KTNN 2017 Quy định tạm thời việc quản lý sử dụng phần mềm Quản lý hồ sơ
 |
| 1. Quyết định 09/2017/QĐ-KTNN ủy thác hoặc thuê doanh nghiệp thực hiện kiểm toán
 |
| 1. Quyết định 1006/QĐ-KTNN 2017 chi tiêu nội bộ bộ máy điều hành Kiểm toán nhà nước chuyên ngành
 |
| 1. Quyết định 07/2017/QĐ-KTNN kiểm toán hoạt động của Kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Quyết định 06/2017/QĐ-KTNN kiểm toán ngân sách địa phương
 |
| 1. Quyết định 04/2017/QĐ-KTNN quy trình kiểm toán ngân sách trung ương bộ ngành của Kiểm toán Nhà nước
 |
| 1. Quyết định 03/2017/QĐ-KTNN lập thẩm định ban hành kế hoạch kiểm toán năm
 |
| 1. Quyết định 09/2016/QĐ-KTNN trình tự lập thẩm định xét duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm toán tổng quát cuộc kiểm toán
 |
| 1. Quyết định 01/2017/QĐ-KTNN trình tự lập thẩm định xét duyệt phát hành báo cáo kiểm toán
 |
| 1. Quyết định 10/2016/QĐ-KTNN danh mục hồ sơ kiểm toán chế độ nộp lưu bảo quản khai thác và hủy hồ sơ kiểm toán
 |
| 1. Quyết định 08/2016/QĐ-KTNN Quy trình kiểm toán Kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Quyết định 2660/QĐ-BTC 2016 gia hạn thời gian thực hiện Quyết định 1209/QĐ-BTC thí điểm sử dụng hóa đơn điện tử có mã xác thực của cơ quan thuế
 |
| 1. Quyết định 1894/QĐ-KTNN 2016 Quy chế thi cấp Chứng chỉ Kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Quyết định 1886/QĐ-KTNN 2016 Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn CVC và người lao động lập thành tích xuất sắc
 |
| 1. Quyết định 1793/QĐ-KTNN 2016 tiêu chí thang điểm đánh giá và tiêu chuẩn xếp loại chất lượng Thành viên đoàn kiểm toán tổ kiểm toán và đoàn kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Quyết định 06/2016/QĐ-KTNN Hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán
 |
| 1. Quyết định 1786/QĐ-KTNN 2016 bổ nhiệm, miễn nhiệm các ngạch Kiểm toán viên nhà nước
 |
| 1. Quyết định 1731/QĐ-KTNN 2016 Quy chế thi ngạch Kiểm toán viên nhà nước
 |
| 1. Quyết định 1616/QĐ-KTNN 2016 Quy chế đào tạo bồi dưỡng Kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Quyết định 05/2016/QĐ-KTNN mẫu thẻ và việc quản lý sử dụng thẻ Kiểm toán viên nhà nước
 |
| 1. Quyết định 04/2016/QĐ-KTNN quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước
 |
| 1. Quyết định 1416/QĐ-KTNN 2016 phân cấp quản lý CBCCVC và người lao động Kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Quyết định 03/2016/QÐ-KTNN quy định giải quyết khiếu nại của đơn vị được kiểm toán
 |
| 1. Quyết định 1285/QĐ-KTNN 2016 sử dụng nguồn kinh phí trích 5 phần trăm trên số tiền đã nộp ngân sách nhà nước
 |
| 1. Quyết định 1278/QĐ-KTNN 2016 Quy chế làm việc Kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Quyết định 649a/QĐ-KTNN 2016 Quy chế quản lý các hoạt động đối ngoại
 |
| 1. Quyết định 161/QĐ-KTNN năm 2016 Quy trình tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Quyết định 31/QĐ-KTNN Quy trình Thanh tra của Kiểm toán nhà nước 2016
 |
| 1. Quyết định 1403/QĐ-TCT năm 2015 về Quy trình kiểm tra hoá đơn
 |
| 1. Quyết định 1173/QĐ-KTNN về Quy chế quản lý và sử dụng hệ thống mạng Kiểm toán Nhà nước
 |
| **Văn bản khác** | 1. Hướng dẫn 270/HD-TLĐ 2014 Chế độ kế toán công đoàn cơ sở
 |
| 1. Hướng dẫn 2212/HD-TLĐ thực hiện chế độ kế toán Hành chính sự nghiệp trong đơn vị kế toán công đoàn
 |
| 1. Thông báo 19905/CT-TT&HTr điểm lưu ý khi thực hiện Thông tư 153/2010/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 51/2010/NĐ-CP
 |
| 1. Thông báo 05/2010/TB-LPQT ngày điều ước quốc tế nhiều bên có hiệu lực đối với Việt Nam
 |
| 1. Hướng dẫn 80/HD-KTNN năm 2009 về việc thực hiện quy định chuyển đổi và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức kiểm toán nhà nước
 |
| 1. Hướng dẫn 165/HD-KTNN kiến nghị xử lý vi phạm theo kết quả kiểm toán
 |
| 1. Hướng dẫn 406/NHCS-KT hạch toán kế toán Ngân hàng Chính sách xã hội
 |